TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **01**/2019/HS-ST
Ngày: 03/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Hữu Tâm.

2. Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Chánh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Kế Sách.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đ – Kiểm sát viên

Trong ngày 03/01/2019, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sơn Hoàng Đ** (tên gọi khác: Mặt Mâm), sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT: ấp A, thị trấn K, huyện K, Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: ấp A, thị trấn K, huyện K, Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Con ông: Sơn H4, sinh năm 1950 (đã chết); Con bà: Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1953, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo; Anh, em ruột có 11 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: Ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của người khác (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Vào ngày 09/10/2018 bị Công an thị trấn K ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng; Bị cáo Sơn Hoàng Đ bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 25/10/2018 cho đến nay.

(bị cáo Đ có mặt)

* Bị hại:

1. **Nguyễn Phi H**, sinh ngày 14/12/2001 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại H: Nguyễn Tấn K, sinh năm 1976 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp N, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. **Trần Thị Linh P**, sinh năm 1986 (có mặt).

3. **Ngô Minh Đ1**, sinh năm 1979 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Võ Thế H1, sinh năm 1985 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số A, Khóm B, Phường C, TP. S, tỉnh Sóc Trăng.

* Người làm chứng:

1. **Ngô Minh S**, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng S: Trịnh Văn P1, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. **Võ Khánh H2**, sinh ngày 16/11/2002 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng H2: Võ Thanh S, sinh năm 1970 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. **Phạm Minh H3**, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, Thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* Người phiên dịch tiếng Khmer:

Ông **Trần X**, Cán bộ hưu trí (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, Thị trấn K, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/9/2018, Đ điện thoại cho Phạm Minh H3, là người chạy xe ôm đến nhà của Đ để đón và chở Đ đi ra hướng chùa T thuộc ấp P, xã A để đến nhà bạn của Đ tên C. Khi qua khỏi chùa T, Đ nói anh H3 dừng xe và Đ đi bộ vào đường kênh X để đi vào nhà C, trên đường đi, thấy nhà chị P đóng cửa và không có

người trông giữ nên Đ nảy sinh ý định vào nhà chị P để trộm cắp tài sản. Để thực hiện hành vi, Đ đi cặp nhà chị P và đi lên phía trước, Đ đi đến bộ ván nắm vào cây xuyên nhà để trèo qua vách tường và chui vào nhà của chị P. Sau khi vào được nhà của chị P, phát hiện trên tủ thờ nhà chị P có bộ lư hương (bao gồm 02 chân đèn và thân lư bằng kim loại màu vàng), Đ đi lấy một cái bao để đựng bộ lư. Sau khi đã lấy được 02 chân đèn bỏ vào bao và đang tiếp tục dùng tay lấy thân lư để bỏ vào bao thì Đ nghe tiếng xe mô tô ở phía ngoài (xe mô tô của chị P điều khiển về nhà). Đ sợ bị phát hiện nên bỏ lại thân lư xuống nền gạch cùng 02 chân đèn trong cái bao và trèo lên vách để chạy ra ngoài. Lúc này, chị P nghe tiếng động trong nhà nên phát hiện ra Đ và truy hô cùng người dân xung quanh đuổi theo Đ. Đ điện thoại cho anh H3 để chở Đ về thị trấn K. Chị P tiếp tục cùng gia đình dùng xe mô tô đuổi theo Đ. Khi đến thị trấn Kế Sách thì Đ bị Công an thị trấn K cùng gia đình chị P bắt được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 3860 ngày 05/10/2018 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng kết luận: Thân lư và hai chân đèn; tổng trọng lượng 18,8kg, chiều cao thân lư 50cm, chiều rộng thân lư 18cm, chiều cao hai chân đèn 50cm, đường kính vành mâm 38cm, thành tiền: 10.500.000 đồng.

Vụ thứ 2:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/10/2018, do không có tiền để sử dụng ma túy nên Đ đi bộ từ nhà của mình ra công viên gần trường mầm non Y ở thị trấn K, Đ gặp một người thanh niên chạy xe ôm và kêu người này chở Đ về hướng xã T mục đích kiếm nhà nào không có người ở nhà để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của anh Nguyễn Phi H, thấy nhà anh H đóng cửa và không có người trông giữ nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà của anh H. Đ kêu người chạy xe ôm dừng lại, Đ xuống xe đi đường bên hông ra đến phía sau nhà anh H và trèo rào vào nhà anh H, dùng tay mở cửa kéo đài loan phía sau để vào trong nhà. Khi vào trong nhà, Đ phát hiện trên bàn gần ti vi có một máy tính xách tay (laptop) hiệu HP nên Đ đi đến dùng tay lấy laptop ôm vào người và tiếp tục đi xung quanh các phòng trong nhà để tìm kiếm tài sản nhưng không tìm được tài sản gì để lấy trộm. Sau đó, Đ ôm laptop đi ra ngoài và mướn xe ôm chở Đ đi đến Sóc Trăng để bán laptop tại tiệm điện thoại Z thuộc phường N, thành phố S do anh Võ Thế H1 làm chủ với số tiền 1.550.000 đồng. Số tiền này, Đ mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Kế Sách kết luận: Một laptop nhãn hiệu HP, mua mới vào tháng 5 năm 2015 giá trị còn lại: 31,55% thành tiền: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Đ chiếm đoạt của các bị hại có có giá trị: 14.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Sơn Hoàng Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HKS ngày 10 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo Sơn Hoàng Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sơn Hoàng Đ như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Sơn Hoàng Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị:

+ Trả lại cho bị hại Trần Thị Linh P và Ngô Minh Đ1: 01 (một) bộ lư bằng kim loại mà vàng bao gồm thân lư và hai chân đèn, tổng trọng lượng 18,8kg, chiều cao thân lư 50cm, chiều rộng thân lư 18cm, chiều cao hai chân đèn 50cm, đường kính vành mâm 38cm, không có con lân và thiếu 01 trái đào, là tài sản hợp pháp của bị hại Trần Thị Linh P và Ngô Minh Đ1.

+ Tuyên tịch thu, sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng.

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun nam tay dài, cổ hình trái tim, màu xanh trắng, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean màu xanh, có logo hiệu TCS đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, loại 02 quai ngang, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) ống tiêm rỗng màu trắng, nhãn hiệu BBRAUN, có nắp đậy màu cam, tình trạng đã qua sử dụng của bị cáo Đ.

+ 01 (một) laptop nhãn hiệu HP, tình trạng đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Phi H và 01 (một) cục sạc hiệu HP, tình trạng đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Phi H đã thu hồi trả lại bị hại H nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Linh P, Ngô Minh Đ1, Nguyễn Phi H không yêu bị cáo bồi thường. Bị cáo Sơn Hoàng Đ đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thế H1 với tiền 1.550.000 đồng, anh H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sơn Hoàng Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo yêu cầu sung vào công quỹ 01 di động hiệu Nokia 105, màu xanh của bị cáo mà cơ quan điều tra đã thu giữ, các vật chứng còn lại là tài sản của bị cáo mà cơ quan điều tra thu giữ, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, yêu cầu tịch thu, tiêu hủy. Bị cáo không có ý kiến tranh tụng và nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Nguyễn Phi H, Người Đ diện hợp pháp của bị hại H: Nguyễn Tấn K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thế H1 vắng mặt nhưng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; người làm chứng Ngô Minh S, người đại diện hợp pháp của người làm chứng S: Trịnh Văn P, người làm chứng Võ Khánh H2, người đại diện hợp pháp của người làm chứng H2: Võ Thanh Sơn, người làm chứng Phạm Minh H3 vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bị hại không có yêu cầu hoãn phiên tòa nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận bị cáo Sơn Hoàng Đ đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt:

+ 01 (một) laptop nhãn hiệu HP (bao gồm cục sạc) của bị hại Nguyễn Phi H trị giá 4.000.000 đồng.

+ 01 (một) bộ lư bằng kim loại màu vàng của bị hại Trần Thị Linh P và Ngô Minh Đ1 trị giá 10.500.000 đồng.

Tổng giá trị bị chiếm đoạt là 14.500.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Sơn Hoàng Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 14.500.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm minh mới đủ tác

dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người lương thiện có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Vào ngày 09/10/2018 bị cáo bị Công an thị trấn K ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng. Ngày 29/9/2016, bị cáo Sơn Hoàng Đ bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xử phạt 01 năm tù; chấp hành xong án phạt tù nay bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 152 Bộ luật hình sự. Do bị cáo Sơn Hoàng Đ đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác và mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Đ phải chịu tình tiết tặng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 152 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng:

01 (một) bộ lư bằng kim loại màu vàng bao gồm thân lư và hai chân đèn; tổng trọng lượng 18,8kg, chiều cao thân lư 50cm, chiều rộng thân lư 18cm, chiều cao hai chân đèn 50cm, đường kính vành mâm 38cm, không có con lân và thiếu 01 trái đào là tài sản sở hữu hợp pháp của bị hại Trần Thị Linh P và Ngô Minh Đ1 nên cần trả lại cho bị hại P và Đ1.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, yêu cầu tịch thu, sung quỹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

01 (một) áo thun nam tay dài, cổ hình trái tim, màu xanh trắng, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean màu xanh, có logo hiệu TCS đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, loại 02 quai ngang, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo Đ. Xét thấy, bị cáo Đ không có yêu cầu nhận lại và yêu cầu tịch thu, tiêu hủy nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

01 (một) ống tiêm rỗng màu trắng, nhãn hiệu BBRAUN, có nắp đậy màu cam, tình trạng đã qua sử dụng, bị cáo Đ đã dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) laptop nhãn hiệu HP, tình trạng đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Phi H và 01 (một) cục sạc hiệu HP, tình trạng đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Phi H, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại H nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Thị Linh P, Ngô Minh Đ1, Nguyễn Phi H, người đại diện hợp pháp của bị hại H là Nguyễn Tấn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thế H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sơn Hoàng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nhưng do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Hoàng Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Sơn Hoàng Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị hại Trần Thị Linh P và Ngô Minh Đ1: 01 (một) bộ lư bằng kim loại màu vàng bao gồm thân lư và hai chân đèn; tổng trọng lượng 18,8kg, chiều cao thân lư 50cm, chiều rộng thân lư 18cm, chiều cao hai chân đèn 50cm, đường kính vành mâm 38cm, không có con lân và thiếu 01 trái đào.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng của bị cáo Sơn Hoàng Đ.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun nam tay dài, cổ hình trái tim, màu xanh trắng, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean màu xanh, có logo hiệu TCS đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen, loại 02 quai ngang, không có nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) ống tiêm rỗng màu trắng, nhãn hiệu BBRAUN, có nắp đậy màu cam, tình trạng đã qua sử dụng.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/12/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sơn Hoàng Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa